

Số: /2026/QĐ-UBND  
(Dự thảo)

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về quản lý, phân bổ và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các di tích giao đơn vị sự nghiệp công lập quản lý và Ban quản lý di tích kiêm nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 1/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trung bày bảo tàng công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới, di sản văn hoá dưới nước, di sản văn hoá phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hoá phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hoá phi vật thể;*

*Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số /TTr-SVHTTDL ngày tháng năm 2026;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, phân bổ và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các di tích giao đơn vị sự nghiệp công lập quản lý và Ban quản lý di tích kiêm nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026
2. Bãi bỏ các Quyết định sau đây:

a) Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái Quy định về mức trích từ tiền công đức, tài trợ cho các di tích được giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý và Ban quản lý di tích kiêm nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

b) Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quy định về quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ để tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

c) Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định phân bổ và sử dụng số tiền công đức, tài trợ đã tiếp nhận của các di tích giao cho đơn vị sự nghiệp công lập và Ban quản lý di tích kiêm nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

### **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính; Bộ VH, TT & DL;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Công TTĐT tỉnh - Văn phòng UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY ĐỊNH  
QUẢN LÝ, PHÂN BỐ VÀ SỬ DỤNG TIỀN CÔNG ĐỨC,  
TÀI TRỢ CHO CÁC DI TÍCH GIAO ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP  
QUẢN LÝ VÀ BAN QUẢN LÝ DI TÍCH KIỂM NHIỆM QUẢN LÝ  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÀO CAI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định việc quản lý, phân bổ và sử dụng số tiền công đức, tài trợ đã tiếp nhận (trừ các khoản công đức, tài trợ có mục đích, địa chỉ cụ thể) của các di tích giao cho đơn vị sự nghiệp công lập và Ban quản lý di tích kiểm nhiệm quản lý trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Quy định này không điều chỉnh đối với các di tích theo khoản 3 Điều 1 Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội.

3. Các nội dung khác không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý di tích kiểm nhiệm được giao quản lý di tích trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các di tích.

**Chương II  
QUY ĐỊNH PHÂN BỐ VÀ SỬ DỤNG SỐ THU TIỀN  
CÔNG ĐỨC, TÀI TRỢ ĐÃ TIẾP NHẬN CỦA CÁC DI TÍCH GIAO  
CHO ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP QUẢN LÝ**

**Điều 3. Trường hợp số tiền công đức, tài trợ đối với các di tích thực hiện tiếp nhận dưới 05 tỷ đồng/01 năm**

1. Trích 10% số thu để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi đối với các di tích khác trên địa bàn tỉnh, số tiền này chuyển vào tài khoản riêng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

2. Trích 25% số thu để chi hoạt động lễ hội theo quy định tại Điều 5, Điều 7 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

3. Trích 50% số thu để chi hoạt động thường xuyên của Đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

4. Số còn lại để chi các khoản chi đặc thù theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

**Điều 4. Trường hợp số tiền công đức, tài trợ đối với các di tích thực hiện tiếp nhận từ 05 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng/01 năm**

1. Trích 10% số thu để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi đối với các di tích khác trên địa bàn tỉnh, số tiền này chuyển vào tài khoản riêng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

2. Trích 20% số thu để chi hoạt động lễ hội theo quy định tại Điều 5, Điều 7 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

3. Trích 30% số thu để chi hoạt động thường xuyên của Đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

4. Số còn lại để chi các khoản chi đặc thù theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

**Điều 5. Trường hợp số tiền công đức, tài trợ đối với các di tích thực hiện tiếp nhận từ 20 tỷ đồng đến dưới 30 tỷ đồng/01 năm**

1. Trích 10% số thu để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi đối với các di tích khác trên địa bàn tỉnh, số tiền này chuyển vào tài khoản riêng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

2. Trích 15% số thu để chi hoạt động lễ hội theo quy định tại Điều 5, Điều 7 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

3. Trích 25% số thu để chi hoạt động thường xuyên của Đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

4. Số còn lại để chi các khoản chi đặc thù theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

**Điều 6. Trường hợp số tiền công đức, tài trợ đối với các di tích thực hiện tiếp nhận từ 30 tỷ đồng/01 năm trở lên**

1. Trích 10% số thu để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi đối với các di tích khác trên địa bàn tỉnh, số tiền này chuyển vào tài khoản riêng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

2. Trích 15% số thu để chi hoạt động lễ hội theo quy định tại Điều 5, Điều 7 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

3. Trích 20% số thu để chi hoạt động thường xuyên của Đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

4. Số còn lại để chi các khoản chi đặc thù theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

### **Chương III**

## **QUY ĐỊNH PHÂN BỐ VÀ SỬ DỤNG SỐ TIỀN CÔNG ĐỨC, TÀI TRỢ ĐÃ TIẾP NHẬN CỦA CÁC DI TÍCH GIAO CHO BAN QUẢN LÝ DI TÍCH KIỂM NHIỆM QUẢN LÝ**

**Điều 7. Trường hợp số tiền công đức, tài trợ cho các di tích thực hiện tiếp nhận dưới 500 triệu đồng/01 năm**

1. Trích 50% số thu để chi hoạt động thường xuyên của Ban quản lý di tích kiểm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.
2. Số còn lại để chi hoạt động lễ hội và các khoản chi đặc thù theo quy định tại Điều 5, Điều 7, khoản 2 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

**Điều 8. Trường hợp số tiền công đức, tài trợ đối với các di tích thực hiện tiếp nhận từ 500 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng/01 năm**

1. Trích 10% số thu để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi đối với các di tích khác trên địa bàn tỉnh, số tiền này chuyển vào tài khoản riêng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.
2. Trích 25% số thu để chi hoạt động lễ hội theo quy định tại Điều 5, Điều 7 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.
3. Trích 35% số thu để chi hoạt động thường xuyên của Ban quản lý di tích kiểm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.
4. Số còn lại để chi các khoản chi đặc thù theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

**Điều 9. Trường hợp số tiền công đức, tài trợ đối với các di tích thực hiện tiếp nhận từ 01 tỷ đồng đến dưới 05 tỷ đồng/01 năm**

1. Trích 10% số thu để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi đối với các di tích khác trên địa bàn tỉnh, số tiền này chuyển vào tài khoản riêng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.
2. Trích 20% số thu để chi hoạt động lễ hội theo quy định tại Điều 5, Điều 7 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.
3. Trích 30% số thu để chi hoạt động thường xuyên của Ban quản lý di tích kiểm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.
4. Số còn lại để chi các khoản chi đặc thù theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

**Điều 10. Trường hợp số tiền công đức, tài trợ đối với các di tích thực**

### **hiện tiếp nhận từ 05 tỷ đồng/01 năm trở lên**

1. Trích 10% số thu để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi đối với các di tích khác trên địa bàn tỉnh, số tiền này chuyển vào tài khoản riêng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

2. Trích 20% số thu để chi hoạt động lễ hội theo quy định tại Điều 5, Điều 7 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

3. Trích 25% số thu để chi hoạt động thường xuyên của Ban quản lý di tích kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

4. Số còn lại để chi các khoản chi đặc thù theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC.

## **Chương IV** **QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN CÔNG ĐỨC,** **TÀI TRỢ ĐỂ TU BỔ, PHỤC HỒI DI TÍCH**

### **Điều 11. Thời hạn tiếp nhận và phương thức chuyển kinh phí**

1. Chậm nhất ngày 15 tháng 01 hằng năm, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý di tích kiêm nhiệm được giao quản lý di tích thực hiện trích tiền công đức, tài trợ thu được của năm trước liền kề theo quy định tại khoản 1 các điều: 3, 4, 5, 6, 8, 9, 10 của Quyết định này vào tài khoản tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho việc tu bổ, phục hồi di tích do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực IX để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Chuyển khoản vào tài khoản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch mở tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai.

### **Điều 12. Lựa chọn danh mục di tích cần tu bổ, phục hồi**

1. Rà soát, lập danh mục, đề xuất các di tích cần tu bổ, phục hồi

a) Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, Ủy ban nhân dân xã, phường rà soát, lập danh mục và đề xuất các di tích cần tu bổ, phục hồi của địa phương gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo theo quy định;

b) Nội dung đề xuất cần làm rõ về hiện trạng di tích, sự cần thiết, quy mô, kinh phí, thời gian tu bổ, phục hồi, nguồn lực đã có và các nội dung liên quan khác.

2. Trên cơ sở danh mục, đề xuất của Ủy ban nhân dân xã, phường và số dư của tài khoản tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho việc tu bổ, phục hồi di tích, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lựa chọn di tích cần tu bổ, phục hồi theo thứ tự quy định tại khoản 3 Điều này để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định danh mục.

3. Tiêu chí và thứ tự lựa chọn di tích cần tu bổ, phục hồi

a) Di tích có giá trị lịch sử - văn hóa tiêu biểu là phế tích, di tích có nguy cơ hư hỏng xuống cấp nghiêm trọng;

b) Di tích có tiềm năng phát huy giá trị văn hóa truyền thống, khai thác phát triển du lịch tại địa phương;

c) Di tích xếp hạng các cấp (quốc gia đặc biệt, quốc gia, cấp tỉnh);

d) Di tích chưa được xếp hạng nằm trong danh mục kiểm kê được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

### **Điều 13. Phân bổ kinh phí, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ**

#### **1. Phân bổ kinh phí hỗ trợ**

a) Di tích quốc gia đặc biệt: Không quá 1,5 tỷ đồng/di tích;

b) Di tích quốc gia: Không quá 1 tỷ đồng/di tích;

c) Di tích cấp tỉnh: Không quá 800 triệu đồng/di tích;

d) Di tích chưa xếp hạng nhưng có trong danh mục kiểm kê đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: Không quá 500 triệu đồng/di tích.

#### **2. Thanh quyết toán kinh phí**

a) Các đơn vị được giao thực hiện tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức, tài trợ cho di tích có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo, đối chiếu, quản lý, hạch toán, theo dõi trên sổ sách kế toán và thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

b). Kết thúc năm tài chính, thực hiện chế độ báo cáo kế toán và quyết toán theo quy định;

c) Thực hiện quản lý thu, chi, đối chiếu tài khoản theo quy định. Đối với số dư kinh phí cuối năm (nếu có) được chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục sử dụng cho công tác tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh. Trường hợp ngân sách của nguồn kinh phí được trích lại để tu bổ, phục hồi di tích trong năm không đủ để chuyển giao cho chủ đầu tư theo quyết định của cấp có thẩm quyền sẽ tiếp tục bổ sung bằng nguồn của năm sau đến khi đủ.

## **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 14. Trách nhiệm của các Sở, Ủy ban nhân dân các xã, phường**

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Quyết định; kiểm tra việc phân bổ, sử dụng tiền công đức, tài trợ đảm bảo tỷ lệ theo quy định.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, lựa chọn danh mục di tích cần tu bổ, phục hồi từ nguồn

kinh phí công đức, tài trợ trích nộp cho việc tu bổ, phục hồi di tích trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thông báo công khai số tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực IX để tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho việc tu bổ, phục hồi di tích.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo các đơn vị quản lý di tích, Phòng Kinh tế - Hạ tầng (Phòng Kinh tế), Phòng Văn hóa - Xã hội và các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện nội dung của quy định này

### **Điều 15. Điều khoản thi hành**

1. Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật và các quy định được viện dẫn trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ thì áp dụng theo quy định, văn bản quy phạm pháp luật mới.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn, giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.